|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT THANH OAI** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9** |
|  | **Năm học 2020 – 2021, môn Ngữ văn** |
|  | Thời gian: 150 phút *(Không kể thời gian giao đề)* |
|  | Ngày thi: 25/11/2020 |
|  | *(Đề thi có 01 trang;**Người coi thi không giải thích gì thêm)* |

**Câu 1 (8,0 điểm):**

Nhà thơ, nhà văn, nhà viết kịch người Ai-len (Brendan Francis) đã nói ***“Không có một ngày hôm qua nào từng bị bỏ phí đối với những người sống trọn vẹn cho ngày hôm nay”.***

Suy nghĩ của em về câu nói trên.

**Câu 2 (12,0 điểm);**

Nhà thơ Lê Đạt quan niệm:

 “*Mỗi công dân đều có một dạng vân tay.*

 *Mỗi nhà thơ thứ thiệt có một dạng vân chữ*

 *Không trộn lẫn”.*

Em hãy xác định “vân chữ” của nhà thơ Phạm Tiến Duật qua tác phẩm ***“Bài thơ về tiểu đội xe không kính”***? (Ngữ văn 9, tập 1).

* Hết –

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN 9**

**Câu 1 (8,0 điểm):**

**I. Yêu cầu về nội dung**: Bài làm có thể viết theo nhiều cách, song cơ bản đạt được những nội dung sau:

 ***1. Giải thích nội dung câu nói (1,5 điểm)***

 - “Ngày hôm qua” chỉ quá khứ, “ngày hôm nay” chỉ thực tại.

 - “Sống trọn vẹn” là sống có ý nghĩa, vừa cống hiến, vừa tận hưởng thành quả lao động; vừa sống cho mình, vừa làm đẹp cho đời…

 - Thế nào là “sống trọn vẹn cho ngày hôm nay”?

 + Sống có ích cho bản thân và đem niềm vui đến cho người khác, sống lạc quan, yêu đời và góp phần làm đẹp cho cuộc đời.

 + Tìm niềm vui trong từng ngày để liên tục có những ngày sống vui vẻ, gắn bó với cuộc đời, với thế giới xung quanh. Từ đó thấy cuộc sống có ý nghĩa và càng khát khao sáng tạo, cống hiến.

 Mỗi ngày sống có ý nghĩa trong hiện tại sẽ khiến cho một ngày qua đi không bị bỏ phí, từ đó sẽ có một quá khứ đẹp, đáng tự hào. Câu nói gửi đến một thông điệp về thái độ sống tích cực, không để thời gian trôi đi một cách vô ích. Từ đó nhắc nhở mọi người: phải bắt đầu từ ngày hôm nay, nếu chần chừ do dự sẽ phải hối tiếc.

***2. Làm thế nào để “sống trọn vẹn cho ngày hôm nay”? (2,5điểm)***

 - Biết tận dụng cơ hội để phát huy khả năng của bản thân.

 - Biết tạo ra cơ hội để đạt được kết quả cao trong công việc.

 - Biết mở lòng ra với mọi người để yêu thương, sẻ chia mang niềm vui, hạnh phúc đến cho người khác, đó cũng chính là mang lại sự thanh thản và niềm vui đến cho bản thân mình.

 - Luôn mơ ước đến ngày mai tươi sáng tốt đẹp.

***3. Mở rộng (2,0điểm)***

 - Tận hưởng mỗi ngày của mình thật trọn vẹn sau khi đã làm việc hết mình (cần tìm ra những lí do chính đáng để tận hưởng).

 - Nếu không tận hưởng trọn vẹn niềm vui ngày hôm nay, nếu luôn “để dành” cuộc sống của chính mình, một ngày nào đó trong tương lai ta sẽ phải nuối tiếc vì ngày hôm qua bị bỏ phí.

 - Phê phán những người lười biếng, sống ỷ lại, dựa dẫm vào người khác để thời gian trôi qua vô ích, tạo nên mảng tối trong bức tranh cuộc đời.

 - Phê phán những người sống ích kỉ, vô tâm, chỉ biết sống cho bản thân, quên đi những người xung quanh, những giá trị truyền thống, không biết yêu thương, sẻ chia… để trái tim vô cảm lạnh lùng…Những người đó tự tách mình ra khỏi cuộc sống, khi nhận ra mình sống không trọn vẹn, muốn quay lại quá khứ thì không được nữa.

 - Biểu dương những con người khát khao sáng tạo và cống hiến cho đời đến giây phút cuối cùng.

**II. Yêu cầu kĩ năng (2,0điểm)**

- Tạo lập văn bản nghị luận xã hội có bố cục 3 phần rõ ràng.

 - Biết vận dụng các thao tác lập luận: giải thích, bình luận đánh giá vấn đề.

 - Xác lập ý ( luận điểm) sáng tỏ chặt chẽ, lô gic.

 - Diễn đạt lưu loát, lí lẽ thuyết phục, hạn chế mắc các lỗi về văn bản.

 - Tư liệu: Dựa vào đời sống thực tế.

**Câu 1 (12,0 điểm):**

1. **Yêu cầu về nội dung**:
2. ***Giải thích ý thơ của Lê Đạt (2,0 điểm)***

 - “Vân tay”, dấu hiệu để nhận dạng, phân biệt mỗi công dân không thể nhầm lẫn.

- “Vân chữ”, ngôn ngữ riêng của mỗi nhà thơ. “Vân chữ” là phong cách nghệ thuật riêng biệt, độc đáo, không thể trộn lẫn, là những sáng tạo của cá nhân mỗi nhà văn, nhà thơ.

- Phong cách nghệ thuật là phẩm chất và cũng là tiêu chí để đánh giá, nhận diện một nghệ sĩ chân chính, có tài năng thực sự (“thứ thiệt”) hay chỉ là “thợ thơ”, “thợ văn”. “Vân chữ” cũng quan trọng như “vân tay”, là dấu ấn đóng vào “giấy thông hành” để nhà văn bước vào địa hạt văn chương.

- Phong cách nghệ thuật của nhà văn, nhà thơ thể hiện qua nhiều yếu tố: nhãn quan, tư tưởng nghệ thuật, đề tài, chủ đề, hình tượng nghệ thuật, ngôn ngữ, bút pháp thể hiện…

 ***2. “Vân chữ” – phong cách sáng tác của Phạm Tiến Duật qua tác phẩm “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” (7,0 điểm)***

 2.1. Thơ Phạm Tiến Duật hồn nhiên, hóm hỉnh, giàu tính lạc quan với những phát hiện thú vị, đầy chất lính ***(4,5điểm)***

2.1.1. Hình ảnh những chiếc xe không kính:

- Hình ảnh chiếc xe không kính là hình ảnh được đưa vào từ cuộc sống, hiện thực qua những hình ảnh sống động, mang hơi thở của cuộc sống chiến trường ác liệt.

- Hình ảnh những chiếc xe không kính vừa thân thuộc vừa có chút gì đó mới mẻ.

 2.1.2. Hình ảnh người chiến sĩ lái xe Trường Sơn được đặt trong mối quan hệ đối lập với hình ảnh về chiến trường.

 - Tư thế ung dung, hiên ngang

 - Tinh thần lạc quan, dũng cảm bất chấp mọi khó khăn nguy hiểm của cuộc chiến.

 - Tình đồng chí đồng đội gắn bó.

 - Ý chí quyết tâm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước

2.3. “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duât đã rất đặc sắc trong việc sử dụng các yếu tố nghệ thuật ***(2,0 điểm):***

 - Nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ đời thường giản dị, tự nhiên; thể thơ tự do, các câu dài ngắn khác mhau, cách gieo vần ở tiếng cuối cùng của dòng thơ. Sự kết hợp phương thức biểu cảm và tự sự, cách sử dụng các biện pháp tu từ.

 - Nghệ thuật xây dựng cấu tứ từ những chi tiết hết sức bình thường và không có tính thơ.

 - Nghệ thuật xây dựng nhan đề cho thấy chất thơ trong bài thơ đồng thời cho thấy cái nhìn lãng mạn của tác giả trước hiện thực khốc liệt của chiến tranh tạo giọng điệu, sắc thái thẩm mĩ cho bài thơ.

\* Khái quát: Tất cả tạo nên cái tôi trữ tình đậm chất lính. Phạm Tiến Duật đã tạo được dấu ấn riêng của mình khi xây dựng cái tôi trữ tình bằng ngôn ngữ thơ trẻ trung, hóm hỉnh, tuy là những hình ảnh mộc mạc bình dị nhưng đậm chất thơ. Giọng điệu ngang tàng, tâm tình dịu ngọt, hình ảnh chọn lọc có sự sáng tạo, tứ thơ độc đáo đã góp phần tạo nên “vân chữ” trong thơ của ông. ***(0,5 điểm)***

**II. Yêu cầu kĩ năng (3,0đ)**

- Hiểu rõ yêu cầu của đề bài, biết cách làm bài văn nghị luận văn học.

- Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt trôi chảy.

- Văn viết có cảm xúc, giàu sức thuyết phục.

- Không mắc lỗi diễn đạt và lỗi chính tả.

*Lưu ý:*

*+ Khuyến khích những bài viết có những phát hiện, những suy nghĩ sáng tạo, giàu chất văn.*

*+ Điểm lẻ toàn bài tính đến 0,25 điểm*